

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày 28 tháng 4 năm 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Oanh.

- Bà Lê Thị Kiểm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với:

Bị cáo Hoàng Đức Q, sinh năm 1989; tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện Kim B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ và bà Nguyễn Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền sự; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 31/8/2010 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Tạm giữ ngày 21 tháng 12 năm 2021, chuyển tạm giam ngày 27 tháng 12 năm 2021 đến nay; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Quyết:** Bà Phạm Thị Nhân - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tiểu khu T, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1987. Vắng mặt.

- Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1987. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ ngày 21/12/2021, Hoàng Đức Q, sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS90B1-394.74 đi đến khu vực xã H, huyện U, thành phố Hà Nội với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến địa phận thôn H, xã H, huyện U, Hoàng Đức Q đi vào một ngõ nhỏ thì gặp người đàn ông không quen biết đang đứng ở trong ngõ, Q nói: “Anh còn không để cho em quả hai trăm”. Hiểu ý Quyền hỏi mua ma túy, người đàn ông nói: “Đưa tiền đây”. Hoàng Đức Q lấy trong túi quần ra số tiền 200.000đồng đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền và đưa cho Q 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy kẻ ly màu trắng. Biết đó là ma túy đá nên Q cầm và cất vào trong túi áo khoác đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Đi đến địa phận thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Thu trong túi áo khoác của Hoàng Đức Q đang mặc 01 gói giấy kẻ ly màu trắng, bên trong chứa các chất bột màu trắng đục, niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01. Thu trong túi quần bên trái phía trước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02 và tạm giữ 01 xe mô tô BKS 90B1-394.74. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Đức Q không phát hiện, thu giữ tài liệu đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 257/PC09-MT ngày 26/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,188gam loại Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy: Hoàng Đức Q khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết ở thôn H, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội. Do bị cáo không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người đàn ông bán ma túy này nên cơ quan cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ để xác minh làm rõ được.

Cáo trạng số 23/CT-VKSKB ngày 16/3/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Hoàng Đức Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Đức Q từ 02 năm tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 21/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 257/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi ghi mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại

cho bị cáo Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, máy đã qua sử dụng. Bị cáo nhất trí với cáo trạng luận tội của Viện kiểm sát và ý kiến của người bào chữa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Đức Q thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 06 giờ ngày 21/12/2021, tại thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam. Công an xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng bắt quả tang Hoàng Đức Q, cất giấu trong túi áo khoác trái phép 0,188g Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi đó của Hoàng Đức Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giấu 0,188g chất ma túy để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có bố đẻ là thương binh loại A và được nhà nước tặng thưởng huân

chương chiến công hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Từ phân tích trên, cần xử phạt nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo là người mắc nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 257/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi ghi mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cầm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, máy đã qua sử dụng đã thu giữ là tài sản hợp pháp của bị cáo nhưng không phải là vật chứng nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với chiếc xe mô tô BKS90B1-394.74, nhãn hiệu YAMAHA mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, được xác định là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn Q, anh Q không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã trả lại cho anh Q là có cơ sở. Sau khi anh Q nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết ở thôn H, xã H, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Do bị cáo không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người đàn ông bán ma túy này nên cơ quan cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ để xác minh làm rõ được.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đức Q 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 21 tháng 12 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 257/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi ghi mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, máy đã qua sử dụng (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 30/3/2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Đức Q phải chịu 200.000đồng.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo; Người có quyền NVLQ;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt